

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀ BẮC
TỈNH HOÀ BÌNH**

Bản án số: 01/2024/HSST
Ngày 10/01/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀ BẮC, TỈNH HOÀ BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Văn Trung.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
Bà Trần Kiều Oanh - Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ huyện Đà Bắc, tỉnh Hoà Bình;
Bà Phùng Hoà Hiệp - Phó Bí thư Huyện đoàn Đà Bắc, tỉnh Hoà Bình.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đào Thị Thanh Huyền - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc tham gia phiên toà:* Ông Lương Tiến Long - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình. Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 19/2023/TLST-HS, ngày 28 tháng 11 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

- **Xa Văn T** (tên gọi khác: không), sinh ngày 17 tháng 6 năm 2002, tại xã V N, huyện Đ B, tỉnh H B; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: xóm V A, xã V N, huyện Đ B, tỉnh H B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Xa Văn Q, sinh năm 1967 và bà Xa Thị T, sinh năm 1970; vợ: chưa có, con Đinh Hoàng Kh, sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Đinh Thị Q - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H B (có mặt tại phiên tòa).

- **Bị hại:** cháu Đinh Thị A, sinh ngày 20 tháng 9 năm 2007; nơi cư trú: xóm V A, xã V N, huyện Đ B, tỉnh H B (có mặt tại phiên tòa).

- **Người đại diện giám hộ của người bị hại:** Ông Đinh Công H, sinh năm 1976; nơi cư trú: xóm V A, xã V N, huyện Đ B, tỉnh H B (có mặt tại phiên tòa).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Thu Tr - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H B (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xa Văn T, sinh ngày 17/6/2002 và cháu Đinh Thị A, sinh ngày 20/9/2007 là người cùng xóm V A, xã V N, huyện Đ B, tỉnh H B quá trình sinh sống tại địa phương hai bên quen biết và có tình cảm với nhau. Ngày 12/02/2021 (tức ngày 01 Tết nguyên đán) Xa Văn T đưa cháu Đinh Thị A đi chơi sau đó về nhà T vào buổi trưa cùng ngày. Khi không thấy có ai ở nhà, T nảy sinh ý định quan hệ tình dục với cháu A nên T và A vào phòng ngủ của T để thực hiện hành vi quan hệ tình dục, thời điểm này cháu A mới tuổi 13 tuổi 04 tháng 22 ngày (theo giấy khai sinh).

Đến khoảng tháng 3 năm 2021, Tài đến nhà cháu A chơi rồi cả hai tự nguyện quan hệ tình dục với nhau lần thứ 2, tại nhà cháu A. Các lần quan hệ tình dục giữa T và A cả hai đều không sử dụng biện pháp tránh thai, và xuất tinh trùng vào âm đạo.

Đến khoảng tháng 6 năm 2021 cháu Đinh Thị A phát hiện có thai đã được khoảng 03 tháng và báo cho T biết. Sau khi biết việc cháu A có thai bố mẹ của Xa Văn T đến gia đình cháu Đinh Thị A để nói chuyện và thống nhất hai bên gia đình tổ chức lễ ăn hỏi theo phong tục tập quán, từ tháng 10/2021 gia đình T đã đón cháu A về ở, chăm sóc, sinh con đợi khi nào A đủ tuổi sẽ đăng ký kết hôn. Đến ngày 05/01/2022 thì cháu Đinh Thị A sinh con tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hoà Bình, đặt tên con là Đinh Hoàng Kh, lúc này cháu Anh mới 14 tuổi 03 tháng 15 ngày.

Trong quá trình chung sống tại nhà Xa Văn T và Đinh Thị A tiếp tục nhiều lần quan hệ tình dục cho đến khi nảy sinh mâu thuẫn tình cảm và tháng 3/2023 thì cháu A đưa con là Đinh Hoàng Kh về sinh sống cùng bố mẹ đẻ. Ngày 03/7/2023 cháu Đinh Thị A có đơn tố giác về việc Xa Văn T có hành vi giao cấu với cháu A khi chưa đủ 16 tuổi dẫn đến có thai và sinh con.

Kết luận giám định số 5057/KL-KTHS ngày 01/8/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận: “Xa Văn T và Đinh Thị A có quan hệ huyết thống cha - mẹ - con với Đinh Hoàng Kh”.

Kết luận giám định khả năng tình dục nam số 25/KLKNTD ngày 10/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Hoà Bình đối với Xa Văn T kết luận: “1. Các kết quả chính: - Sự phát triển của cơ quan sinh dục ngoài bình thường. - Khả năng cương dương kích thích thông thường cương cứng. 2. Quá trình khám giám định, kết quả cận lâm sàng xác định Xa Văn T tại thời điểm giám định có đủ khả năng sinh lý làm cương cứng dương vật để quan hệ tình dục”.

Cáo trạng số: 20/CT-VKSĐB, ngày 27/11/2023 truy tố Xa Văn T về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại các điểm a, d khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Xa Văn T phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi. Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Xa Văn T từ 42 tháng tù đến 48 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa bị người đại diện của người bị hại ông Đinh Văn H, bị hại Cháu Đinh Thị A với bị cáo Xa Văn T về việc bị cáo Tài bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín cho cháu A số tiền là 25.000.000đồng (hai mươi lăm triệu đồng) ghi nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đà Bắc, tỉnh Hoà Bình, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho người bị hại số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

Về án phí bị cáo phải nộp án phí hình sự, án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

- Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với quan điểm luận tội về tội danh, điều luật áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ áp dụng. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để bị cáo có điều kiện sửa chữa khuyết điểm.

- Người bào chữa cho bị cáo: thống nhất với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và các tình tiết giảm nhẹ đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Xa Văn T 36 tháng tù.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc truy tố bị cáo về tội: giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi” theo điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tuy nhiên, bị cáo là người đã trưởng thành, có năng lực hành vi đầy đủ, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi quan hệ tình dục với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi. Do đó, đồng ý với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 42 tháng tù đến 48 tháng tù. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận của đại diện người bị hại, người bị hại với bị cáo về bồi thường danh dự, nhân phẩm, uy tín với số tiền là 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại và người bị hại: đồng ý với quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi và các Quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Đà Bắc và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Xa Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại; phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Xa Văn T là người trên 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, bị cáo biết cháu Đinh Thị A là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi nhưng vẫn nhiều lần cùng cháu A đồng thuận giao cấu (quan hệ tình dục), trong đó có 02 lần đã xác định được như sau: Lần thứ nhất, T và A giao cấu vào ngày 12/02/2021 (tức ngày 01 Tết Nguyên đán) địa điểm tại nhà ở của T (thời điểm này cháu Anh mới 13 tuổi 04 tháng 23 ngày). Lần thứ hai, T và A giao cấu trong khoảng tháng 03 năm 2021, địa điểm tại nhà ở của cháu A. Trong các lần giao cấu cả T và A đều không sử dụng biện pháp tránh thai. Đến khoảng tháng 6 năm 2021 thì cháu A phát hiện có thai, đến ngày 05/01/2021 cháu A sinh con đặt tên là Đinh Hoàng Kh.

Kết luận giám định số 5057/KL-KTHS ngày 01/8/2023 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận: “Xa Văn T và Đinh Thị A có quan hệ huyết thống cha - mẹ - con với Đinh Hoàng Kh”.

Việc bị cáo Xa Văn T giao cấu với Đinh Thị A là hoàn toàn tự nguyện, không xúi giục hay cưỡng ép. Hành vi của bị cáo Xa Văn T đã cấu thành tội: “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo quy định tại các điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

- Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị hại là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, thiếu sự hiểu biết, tâm sinh lý phát triển chưa toàn diện, bị cáo đã hẹn hò với bị hại và có hành vi giao cấu với bị hại nhiều lần nhằm thoả mãn nhu cầu sinh lý của bản thân, làm cho bị hại có thai và sinh sinh con. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội với tính chất rất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm của trẻ em, làm tổn hại đến sự phát triển tâm sinh lý và thể chất của bị hại, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn minh, lành mạnh của xã hội, gây hoang mang cho người dân địa phương, đặc biệt là các bậc làm cha mẹ, người thân của trẻ em bị xâm hại.

- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả gây ra cho người bị hại là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; tại phiên tòa người đại diện cho người bị hại và người bị hại đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, cùng với trình độ văn hoá thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; gia đình bị cáo hiện đang thờ cúng liệt sĩ Xa Văn K (bác ruột bị cáo) thuộc trường hợp gia đình có công với cách mạng được xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự trong quá trình sinh sống tại địa phương luôn có ý thức chấp hành các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS; tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: công nhận sự thoả thuận giữa bị người đại diện của người bị hại ông Đinh Văn H, bị hại Cháu Đinh Thị A với bị cáo Xa Văn T; buộc bị cáo T phải bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín cho cháu A số tiền là 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng); ghi nhận bị cáo đã tự nguyện nộp 10.000.000đ

(mười triệu đồng) tiền bồi thường tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đà Bắc, tỉnh Hoà Bình theo biên lai số 0001653 ngày 27 tháng 12 năm 2023, bị cáo còn phải bồi thường cho người bị hại số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

[7] Về án phí: bị cáo Xa Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự với số tiền còn phải bồi thường là 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), nên phải chịu 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 592 Bộ luật dân sự; Điều 136; Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Xa Văn T phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Xử phạt: bị cáo Xa Văn T **42 (bốn mươi hai)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: công nhận sự thoả thuận giữa người đại diện của người bị hại ông Đinh Văn H, bị hại cháu Đinh Thị A với bị cáo Xa Văn T; buộc bị cáo Xa Văn Tài phải bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín cho cháu A số tiền là 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng), ghi nhận bị cáo đã nộp số tiền bồi thường là 10.000.000đ (mười triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đà Bắc, tỉnh Hoà Bình theo biên lai số 0001653 ngày 27 tháng 12 năm 2023, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho người bị hại số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày người bị hại hoặc người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền bị cáo T phải bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín cho cháu A, cho đến khi thi hành án xong, hằng tháng bị cáo T còn phải chịu thêm một khoảng tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Xa Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại chưa thành niên, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại chưa thành niên có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- Sở TP tỉnh Hòa Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh HB;
- VKSND huyện Đà Bắc;
- CQĐT, THAHS huyện Đà Bắc;
- THADS huyện Đà Bắc;
- UBND xã Vầy Nưa;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)
Vũ Văn Trung**

